

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 170/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2022 về Chia tài sản chung sau khi ly hôn.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Đ, sinh năm 1958; HKTT: đường Văn Miếu, khu 10, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964; HKTT: đường Văn Miếu, khu 10, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1988
- Chị Nguyễn Thị Hòa, sinh năm 1990
- Anh Nguyễn Minh Tú, sinh năm 1993

Cùng trú tại: đường Văn Miếu, khu 10, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (chị Loan, chị Hòa và anh Tú ủy quyền cho bà Đ).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trương Thị Đ yêu cầu chia tài sản chung sau ly hôn là thửa đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 314, tờ bản đồ 04 (nay theo bản đồ địa chính là thửa đất số 21 tờ bản đồ số 27), diện tích 135m² (theo kết quả xem xét thẩm

định tại chỗ là 158,5m²) tại đường Văn Miếu, khu 10, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Bà Trương Thị Đ và ông Nguyễn Văn T thỏa thuận, thống nhất: giao cho bà Đ phần đất có tứ cận: hướng Đông Bắc giáp đường Văn Miếu, có kích thước 5,03m; hướng Đông Nam giáp nhà 02 tầng (phần đất còn lại của thửa đất) có kích thước 16,45m; Hướng Tây Nam giáp thửa đất số 18 tờ bản đồ 27 có kích thước 5,02m; hướng Tây Nam giáp thửa đất số 20 tờ bản đồ 27 có kích thước 16,45m. Tài sản trên phần đất có 01 nhà hai tầng 01 tum; Giao cho ông T phần còn lại của thửa đất, có tứ cận: hướng Đông Bắc giáp đường Văn Miếu có kích thước 5,08m; hướng Đông Nam giáp thửa đất số 23 tờ bản đồ 27, có kích thước 14,91m; Hướng Tây Nam giáp ngõ đi có kích thước 4,97m; hướng Tây Bắc giáp nhà 02 tầng 01 tum (phần còn lại của thửa đất) có kích thước 14,91m. Tài sản trên phần đất có 01 nhà hai tầng, tầng 1 đổ trần, tầng 2 lợp mái tôn lạnh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Loan, chị Hòa, anh Tú do bà Đ đại diện theo ủy quyền: Không yêu cầu ông T, bà Đ phải trích trả công sức đóng góp.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: bà Trương Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Xác nhận bà Đ đã nộp đủ 10.000.000đ

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho bà Trương Thị Đ. Miễn cho ông T một phần án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Văn T phải chịu 31.147.705đ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- CCTHADS TP Bắc Ninh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lương Trọng Thịnh